Times Edu

Learn today · Lead tomorrow

CHƯƠNG TRÌNH TÚ TÀI QUỐC TẾ · 16–19 TUỔI

IB Diploma Programme

Sáu môn, ba thành phần cốt lõi — và một cách học suốt đời.

International Baccalaureate (IB) · Brochure chương trình



ĐỘ TUỔI	THỜI LƯỢNG	TỔNG ĐIỂM
16–19	2 năm	45

01

Chương trình trong một trang

IB Diploma Programme (IBDP) là chương trình hai năm cuối bậc trung học của tổ chức International Baccalaureate, được các trường đại học trên toàn thế giới công nhận. Học sinh học sáu môn thuộc các nhóm khác nhau, cùng ba thành phần cốt lõi: Theory of Knowledge, Extended Essay và CAS.

IBDP đòi hỏi học sinh học rộng và tự quản lý tốt: bên cạnh bài thi cuối khoá, mỗi môn đều có bài đánh giá trong (Internal Assessment) chiếm một phần điểm, với hạn nộp trải suốt hai năm.

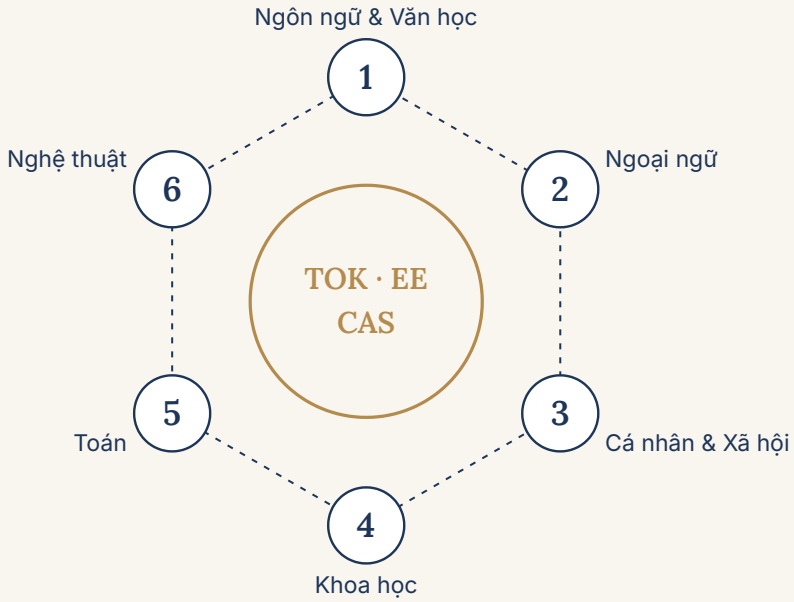
TỔ CHỨC	International Baccalaureate (IB)
LỨA TUỔI · LỚP	16–19 tuổi · DP1–DP2 (≈ lớp 11–12)
THỜI LƯỢNG	2 năm
MÔN HỌC	6 môn: thường 3 môn Higher Level (HL) và 3 môn Standard Level (SL)
THÀNH PHẦN CỐT LÕI	Theory of Knowledge (TOK) · Extended Essay (EE) · CAS
THANG ĐIỂM	Mỗi môn 1–7; TOK + EE tối đa 3 điểm; tổng tối đa 45
ĐIỀU KIỆN VĂN BẰNG	Tối thiểu 24 điểm cùng các điều kiện về HL, SL, TOK, EE và hoàn thành CAS
KỲ THI	Tháng 5 (đa số trường) hoặc tháng 11; kết quả kỳ tháng 5 có vào đầu tháng 7

> TIMES EDU ĐỌC CHƯƠNG TRÌNH NÀY THẾ NÀO
>
> *Ba khoảng cách khiến học sinh hụt hơi khi vào DP1 thường không phải kiến thức môn: biến đổi đại số, xử lý số liệu và sai số, và viết học thuật theo đúng từ lệnh. Lấp ba khoảng này sớm giúp hai năm IB nhẹ đi rất nhiều.*

02

Cấu trúc & cách đánh giá

Học sinh chọn một môn từ mỗi nhóm 1–5 và môn thứ sáu từ nhóm 6 hoặc một nhóm khác, xếp ba hoặc bốn môn ở mức HL. Bao quanh sáu môn là ba thành phần cốt lõi:



Sáu nhóm môn bao quanh ba thành phần cốt lõi

A Sáu nhóm môn

1 · Ngôn ngữ & Văn học · 2 · Ngoại ngữ · 3 · Cá nhân & Xã hội · 4 · Khoa học · 5 · Toán · 6 · Nghệ thuật. HL và SL đều tính tối đa 7 điểm; HL học rộng và sâu hơn, nên mức HL cần chọn theo ngành dự định học đại học.

B Theory of Knowledge (TOK)

Môn tư duy về bản chất của tri thức, đánh giá qua một bài luận và một bài triển lãm (exhibition). Kết hợp với EE để tính tối đa 3 điểm thưởng.

C Extended Essay (EE) và CAS

EE là bài nghiên cứu độc lập khoảng 4.000 từ; IB cập nhật khung đánh giá EE từ kỳ thi 2027. CAS (Sáng tạo – Hoạt động – Phục vụ) không tính điểm nhưng bắt buộc hoàn thành và do nhà trường quản lý.

03

Hành trình theo thời gian

HÈ TRƯỚC DP1

Bắc cầu (Pre-DP)

Lấp ba khoảng cách nền: biến đổi đại số, xử lý số liệu & sai số, viết học thuật theo từ lệnh. Tư vấn chọn HL/SL.

DP1 · HỌC KỲ 1

Nhịp mới

Học nội dung các môn, làm quen tiêu chí chấm IB. Bắt đầu TOK và tìm hướng đề tài EE.

DP1 · HỌC KỲ 2

Bắt đầu đánh giá trong

Lên kế hoạch các bài Internal Assessment, chốt câu hỏi nghiên cứu EE. Bài kiểm tra tiến độ cuối năm.

DP2 · HỌC KỲ 1

Hoàn thành bài nộp

Hoàn thiện IA, EE và bài luận TOK theo hạn nội bộ của trường. Song song chuẩn bị hồ sơ đại học.

DP2 · HỌC KỲ 2

Thi thử & thi chính thức

Thi thử tính giờ, ôn có trọng tâm theo từng paper. Thi chính thức tháng 5; kết quả đầu tháng 7.

04

Chương trình này hợp với ai

PHÙ HỢP KHI

- Học sinh đang học hoặc chuẩn bị vào IBDP tại trường quốc tế (sau MYP, IGCSE hoặc hệ Việt Nam).
- Học sinh muốn học rộng nhiều lĩnh vực và giữ nhiều lựa chọn ngành đại học.
- Học sinh cần hướng dẫn phương pháp cho IA, EE và TOK một cách liêm chính.

NÊN CÂN NHẮC THÊM KHI

- Học sinh muốn tập trung sâu vào ba môn thế mạnh và ít môn viết — có thể cân nhắc A Level.
- Gia đình tìm người viết hộ hoặc "làm đẹp" bài nộp — đây là việc Times Edu không nhận.

05

Đặt cạnh các chương trình khác

Nhiều gia đình cân nhắc cùng lúc nhiều hệ quốc tế. Bảng dưới đặt bốn chương trình Times Edu đồng hành cạnh nhau để phụ huynh thấy rõ điểm khác biệt về cấu trúc — cột được tô là chương trình của brochure này.

	IGCSE	A Level	CHƯƠNG TRÌNH NÀY IBDP	AP
TỔ CHỨC	Cambridge	Cambridge · Pearson Edexcel	**International Baccalaureate**	College Board
ĐỘ TUỔI	14–16	16–19	**16–19**	THPT, phổ biến lớp 10–12
THỜI LƯỢNG	2 năm	2 năm (AS + A2)	**2 năm (DP1 + DP2)**	Khoảng 1 năm mỗi môn
CÁCH CHỌN MÔN	Thường 7–9 môn, tuỳ trường	3 môn học sâu, có thể 4	**6 môn từ các nhóm + TOK, EE, CAS**	Chọn từng môn, không bắt buộc số lượng
THANG ĐIỂM	A*–G	A*–E · AS: a–e	**1–7 mỗi môn · tổng tối đa 45**	1–5
KỲ THI	Tháng 5–6 và 10–11	Cambridge: tháng 5–6, 10–11 · IAL: tháng 1, 5–6, 10	**Tháng 5 hoặc tháng 11**	Hai tuần đầu tháng 5
ĐÁNH GIÁ TRONG KHOÁ	Một số môn có thực hành, bài nói, coursework	Một số môn có paper thực hành hoặc coursework	**Mọi môn có Internal Assessment, cùng EE và TOK**	Chủ yếu bài thi cuối kỳ; vài môn có dự án hoặc hồ sơ
THẾ MẠNH	Nền tảng rộng trước bậc dự bị đại học	Chiều sâu chuyên môn ở môn thế mạnh	**Học rộng, tư duy liên môn và nghiên cứu**	Linh hoạt, bổ trợ hồ sơ đại học Mỹ

Ba câu hỏi giúp chọn đúng chương trình

1
Con định học đại học ở đâu, ngành gì?

Ngành và quốc gia mục tiêu quyết định môn bắt buộc, mức điểm và thời điểm cần có kết quả.

2
Con mạnh ở chiều sâu hay chiều rộng?

Học sinh giỏi đều nhiều môn và thích viết hợp với IB; học sinh mạnh rõ ở vài môn thường phát huy tốt hơn với A Level.

3
Trường hiện tại đang dạy hệ nào?

Theo đúng hệ của trường giúp con không phải học hai chương trình song song — Times Edu bổ trợ thay vì thay thế.

06

Môn học Times Edu đồng hành

Times Edu đồng hành các môn IBDP dưới đây ở cả mức HL và SL, cùng hai thành phần cốt lõi TOK và EE.

MÃ	MÔN HỌC	GHI CHÚ
Nhóm 1	**English A: Language & Literature · Vietnamese A**	Phân tích văn bản, bài luận
Nhóm 3	**Economics · Business Management**	HL / SL
Nhóm 4	**Physics · Chemistry · Biology**	HL / SL · có bài đánh giá khoa học
Nhóm 4	**Computer Science**	Chương trình mới, thi lần đầu năm 2027
Nhóm 5	**Mathematics: Analysis & Approaches**	HL / SL
Nhóm 5	**Mathematics: Applications & Interpretation**	HL / SL
Cốt lõi	**Theory of Knowledge · Extended Essay**	Hướng dẫn phương pháp, chấm thử

> Nhóm 2 (Ngoại ngữ) và Nhóm 6 (Nghệ thuật) hiện chưa mở ở cấp IBDP. CAS do nhà trường quản lý; Times Edu không thực hiện hộ và không ký xác nhận hoạt động CAS.

07

Những khoảng cách thường gặp

01

Biến đổi đại số

Toán, Vật lý, Hoá và Kinh tế ở IB dùng đại số liên tục. Học sinh từ MYP hoặc hệ Việt Nam thường hiểu khái niệm nhưng chậm và sai ở bước biến đổi.

TIMES EDU LÀM GÌ

Luyện kỹ năng nền theo chủ đề trong giai đoạn Pre-DP, trước khi vào nội dung môn.

02

Số liệu và sai số

Các bài đánh giá khoa học và nhiều câu hỏi thi yêu cầu xử lý số liệu, đồ thị, sai số và chữ số có nghĩa — kỹ năng ít được luyện bài bản trước DP.

TIMES EDU LÀM GÌ

Bài tập số liệu thật, đọc tiêu chí chấm và tự đánh giá theo tiêu chí.

03

Viết học thuật theo từ lệnh

"Discuss", "evaluate", "to what extent" đòi hỏi lập luận hai chiều và kết luận có căn cứ. Đây là chỗ học sinh mất điểm nhiều nhất ở các môn viết.

TIMES EDU LÀM GÌ

Khung lập luận từng đoạn, chấm theo markband và đọc điểm cùng học sinh.

04

Quản lý nhiều hạn nộp

IA của sáu môn, EE và TOK có hạn nộp chồng lên nhau trong DP2, cùng lúc với hồ sơ đại học.

TIMES EDU LÀM GÌ

Lịch tổng cho mọi bài nộp, mốc nháp sớm hơn hạn trường và chấm thử từng bản nháp.

08

Lộ trình được may đo thế nào

Không có một số buổi "chuẩn" cho mọi học sinh. Lộ trình của Times Edu được tính từ ba biến số, và có thể điều chỉnh sau mỗi mốc đo tiến độ.

01

Điểm xuất phát

Kết quả chẩn đoán cho biết phần nào cần dạy lại từ nền, phần nào chỉ cần luyện kỹ năng làm bài.

02

Thời gian tới kỳ thi

Còn hai năm hay còn ba tháng sẽ quyết định nhịp học, thứ tự chủ đề và lúc bắt đầu luyện đề.

03

Mức độ tự học

Phần có đáp án, học sinh tự luyện được theo kế hoạch tuần. Phần cần chấm theo tiêu chí — bài luận, câu giải thích, bài thực hành — luôn có giáo viên.

Bốn nguyên tắc không cắt giảm

1. Bài làm tính điểm có giáo viên chấm (coursework, Internal Assessment, Extended Essay) luôn được hướng dẫn đầy đủ.
2. Kỹ năng nói và kỹ năng viết theo tiêu chí luôn được luyện với giáo viên, không thay bằng tự học.
3. Bài thực hành và kỹ năng xử lý số liệu thí nghiệm luôn có hướng dẫn trực tiếp.
4. Học sinh dưới lớp 9 luôn học với lộ trình đầy đủ, không rút gọn.

09

Cách Times Edu đồng hành

Mỗi học sinh bước vào chương trình từ một điểm xuất phát khác nhau. Vì vậy Times Edu không bắt đầu bằng giáo trình, mà bắt đầu bằng việc hiểu học sinh — rồi mới quyết định dạy gì, dạy bao lâu và đo tiến bộ ra sao.

1

Trò chuyện định hướng

Tư vấn viên tìm hiểu trường đang học, mục tiêu đại học, kỳ thi dự kiến và quỹ thời gian thật của học sinh mỗi tuần. Buổi trò chuyện không phải buổi bán hàng — nếu chương trình chưa phù hợp, chúng tôi sẽ nói thẳng.

2

Chẩn đoán đầu vào theo môn

Học sinh làm bài chẩn đoán do Times Edu soạn cho từng môn. Kết quả chỉ ra chủ đề nào vững, chủ đề nào hổng và kỹ năng nào đang kéo điểm xuống. Bài chẩn đoán không quy đổi ra điểm thi chính thức.

3

Lộ trình cá nhân

Từ kết quả chẩn đoán, giáo viên phụ trách đề xuất số buổi, nhịp học mỗi tuần và các mốc kiểm tra. Báo giá đi kèm lộ trình, ghi rõ mọi khoản phí.

4

Học và luyện

Học 1 kèm 1 hoặc nhóm nhỏ, hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến được xác nhận khi xếp lịch. Mỗi buổi có phần học sinh tự làm, bài giao về và sổ lỗi để không lặp lại cùng một sai sót.

5

Đo tiến độ & tổng duyệt

Bài kiểm tra tiến độ định kỳ và bài thi thử tính giờ, chấm theo barem. Kết quả được dùng để điều chỉnh lộ trình, không phải để xếp hạng học sinh.

10

Phụ huynh nhận được gì

Kết quả chẩn đoán

Bản đọc kết quả theo chủ đề và kỹ năng, nói rõ điểm mạnh, lỗ hổng và việc nên làm trước.

Kế hoạch lộ trình

Số buổi, nhịp tuần, các mốc kiểm tra tiến độ và thời điểm bắt đầu luyện đề.

Báo cáo theo mốc

Báo cáo tiến độ gửi phụ huynh theo các mốc ghi trong hợp đồng, kèm nhận xét của giáo viên.

Kết quả thi thử

Điểm bài thi thử tính giờ theo thang nội bộ, phân tích lỗi và điều chỉnh cho giai đoạn tiếp theo.

11

Những ranh giới chúng tôi giữ

Không cam kết điểm	Chúng tôi không hứa và không dự đoán điểm thi chính thức. Điều chúng tôi cam kết là quy trình: chẩn đoán đúng, kế hoạch rõ, đo tiến độ trung thực.
Không làm hộ bài nộp	Với coursework, Internal Assessment, Extended Essay hay bài luận nộp trường: giáo viên hướng dẫn phương pháp và chấm thử — không viết hộ, không chọn đề tài thay, không nộp thay.
Không đăng ký thi thay	Việc đăng ký dự thi do nhà trường hoặc trung tâm thi được ủy quyền thực hiện. Times Edu nhắc gia đình các mốc cần biết và hồ sơ cần chuẩn bị.
Thang nội bộ là thang nội bộ	Điểm bài chẩn đoán, bài kiểm tra tiến độ và bài thi thử dùng thang nội bộ của Times Edu, không phải điểm hay grade chính thức.

12

Câu hỏi thường gặp

Q · Chọn HL và SL thế nào?

Bắt đầu từ ngành dự định học: nhiều ngành Kỹ thuật, Kinh tế, Khoa học yêu cầu môn cụ thể ở mức HL. Sau đó cân với kết quả chẩn đoán để tránh xếp một môn đang hổng nền ở HL.

Q · 24 điểm có chắc chắn đạt văn bằng không?

Chưa đủ. Ngoài tổng tối thiểu 24 điểm, học sinh còn cần đáp ứng điều kiện điểm HL, SL, không nhận grade E ở TOK hoặc EE và hoàn thành CAS.

Q · Times Edu hỗ trợ Extended Essay đến đâu?

Hướng dẫn cách đặt câu hỏi nghiên cứu, phương pháp, cấu trúc bài và chấm thử bản nháp theo tiêu chí. Học sinh tự chọn đề tài, tự viết và tự nộp.

Q · Học sinh MYP vào DP cần chuẩn bị gì?

MYP mạnh về tư duy và xử lý dữ liệu, nhưng nội dung một số môn nông hơn so với yêu cầu DP. Giai đoạn Pre-DP giúp lấp phần này trước khi vào DP1.

Times Edu

BƯỚC TIẾP THEO

Bắt đầu bằng một buổi trò chuyện

Chúng tôi lắng nghe mục tiêu của gia đình trước, rồi mới đề xuất lộ trình.

1 **Liên hệ Times Edu**

Nhắn Zalo hoặc để lại thông tin trên website để đặt lịch trò chuyện định hướng.

2 **Làm bài chẩn đoán**

Học sinh làm bài chẩn đoán theo môn; mọi khoản phí (nếu có) được ghi rõ trước khi làm.

3 **Nhận lộ trình & báo giá**

Gia đình nhận bản đọc kết quả, lộ trình đề xuất và báo giá để cân nhắc — không có ràng buộc.

WEBSITE
times.edu.vn

ZALO
036 907 6996

Thông tin về chương trình được tổng hợp từ tài liệu công khai của tổ chức khảo thí tại thời điểm 10/2026 và có thể thay đổi. Syllabus, hướng dẫn môn học và thông báo chính thức của tổ chức khảo thí là nguồn xác nhận cuối cùng. Times Edu là đơn vị đào tạo độc lập, không phải đại diện của tổ chức khảo thí. Tài liệu không bao gồm học phí; học phí được báo theo lộ trình của từng học sinh.